QUY CHẾ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC VÀ CAO ĐẲNG HỆ CHÍNH QUY
THEO HỆ THỐNG TÍN CHỈ

Quyết định số 17/VBHN-BGDĐT, 15/05/ 2014

HCMUTE

HCMUTE

CHƯƠNG I:
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

ĐIỀU 1: PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH VÀ ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Quy định đào tạo đại học, cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ, bao gồm: tổ chức đào tạo; kiểm tra và thi học phần; xét và công nhận tốt nghiệp

2. Áp dụng: SV hệ chính quy

- Sinh viên Cao đẳng
- Sinh viên Đại học

HCMUTE

ĐIỀU 2. CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

- Cấu trúc chương trình (áp dụng từ khóa 2018)

Khối kiến thức	Kỹ thuật/ Công nghệ	Ngoại ngữ	Kinh tế
Giáo dục Đại cương	49 (37,1%)	36 (27.3%)	40 (32%)
Giáo dục Chuyên nghiệp	83 (62,9%)	85 (72.7%)	85 (68%)
CỘNG	**132**	**132**	**125**

  - Riêng các ngành đào tạo Chất lượng cao tiếng Việt: bổ sung thêm 15 tín chỉ ngoại ngữ trong đó 9 tín chỉ bắt buộc.
  - Thời gian đào tạo 4 năm

HCMUTE

ĐIỀU 3. HỌC PHẦN VÀ TÍN CHỈ

- Học phần:
  - Khối lượng kiến thức tương đối trọn vẹn, thuận tiện cho sinh viên tích luỹ trong quá trình học tập.
  - Phần lớn học phần có khối lượng từ 2 đến 4 tín chỉ

HCMUTE

ĐIỀU 3. HỌC PHẦN VÀ TÍN CHỈ

- Học phần bắt buộc:
  - Những nội dung kiến thức **chính yếu** của mỗi chương trình và **bắt buộc** SV phải tích lũy;
- Học phần tự chọn:
  - Những nội dung kiến thức cần thiết
  - SV **được tự chọn** theo hướng dẫn → đa dạng hoá hướng chuyên môn

HCMUTE

ĐIỀU 3. HỌC PHẦN VÀ TÍN CHỈ

- **Tín chỉ:**
  - Sử dụng để tính khối lượng học tập của sinh viên.
- Một tín chỉ được quy định bằng:
  - 15 tiết học lý thuyết;
  - 30 - 45 tiết thực hành, thí nghiệm/thảo luận;
  - 45 - 90 giờ thực tập tại cơ sở;
  - 45 - 60 giờ làm tiểu luận, bài tập lớn/đồ án, khoá luận tốt nghiệp

HCMUTE

ĐIỀU 3. HỌC PHẦN VÀ TÍN CHỈ

- Theo tính chất nội dung giảng dạy, các loại học phần:
  - Lý thuyết
  - Lý thuyết + thí nghiệm hoặc thực hành
  - Thí nghiệm
  - Thực hành
  - Đồ án môn học
  - Khóa luận tốt nghiệp, …

HCMUTE

ĐIỀU 3. HỌC PHẦN VÀ TÍN CHỈ

- Các khái niệm về học phần:
  - Học phần tiên quyết: bắt buộc SV phải học trước và thi đạt mới được đăng ký học tiếp sang học phần có học phần này được chỉ định là học phần tiên quyết.
  - Học phần học trước: SV phải học trước và thi nhưng thi đạt hoặc chưa đạt vẫn có thể học sang học phần khác.
  - Học phần học song hành: các HP mà SV có thể đăng ký học đồng thời.

ĐIỀU 3. HỌC PHẦN VÀ TÍN CHỈ

- Các khái niệm về học phần:
  - Học phần tương đương: một hay một nhóm HP thuộc CTĐT một khóa hay ngành đang tổ chức đào tạo tại trường được phép tích lũy để thay cho một HP hay một nhóm HP trong CTĐT của một khóa hay một ngành đào tạo khác .
  - Học phần thay thế: sử dụng khi một HP có trong CTĐT nhưng nay không còn tổ chức giảng dạy nữa và được thay thế bằng một HP khác đang còn tổ chức giảng dạy.

ĐIỀU 4. THỜI GIAN HOẠT ĐỘNG GIẢNG DẠY

- Mỗi năm học bao gồm:
  - Hai học kỳ chính: mỗi HK

    15 tuần học + 1 tuần dự trữ + 4 tuần thi tập trung.
  - Một học kỳ hè: 5 tuần học + 1 tuần thi

HCMUTE

ĐIỀU 4. THỜI GIAN HOẠT ĐỘNG GIẢNG DẠY

- Thời gian biểu:

Tiết	Thời gian	Tiết	Thời gian	Tiết	Thời gian
1	7.00 – 7.50	7	12.30 – 13.20	13	18.00 – 18.50
2	7.50 – 8.40	8	13.20 – 14.10	14	18.50 – 19.40
3	8.50 – 9.40	9	14.20 – 15.10	15	19.50 – 20.40
4	9.40 – 10.30	10	15.10 – 16.00		
5	10.40 – 11.30	11	16.10 – 17.00		
6	11.30 – 12.20 Nghỉ trưa	12	17.00 – 17.50		

HCMUTE

ĐIỀU 5. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP

- Kết quả học tập của SV được đánh giá sau từng HK:
  - Điểm trung bình chung học kỳ: là điểm trung bình có trọng số của các học phần mà SV đăng ký học trong HK đó, với trọng số là số tín chỉ tương ứng của từng học phần.
  - Khối lượng kiến thức tích lũy: là khối lượng tính bằng tổng số tín chỉ của những học phần có điểm đánh giá đạt từ 5,0 điểm trở lên theo thang điểm 10 tính từ đầu khóa học.
  - Điểm trung bình chung tích lũy: là điểm trung bình của các học phần mà sinh viên đã tích lũy được tính từ đầu khóa học.

HCMUTE

HCMUTE

HCMUTE

CHƯƠNG II:
TỔ CHỨC ĐÀO TẠO

ĐIỀU 6. THỜI GIAN VÀ KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO

TT	Chương trình Đào tạo	Thời gian thiết kế	Thời gian tối đa
1	Đại học chính qui	4 năm	8 năm
2	Đại học chính qui có đào tạo sư phạm	4,5 năm	9 năm
3	Cao đẳng	3 năm	6 năm

Các trường hợp đặc biệt kéo dài hơn thời gian tối đa do Hiệu trưởng quyết định.

ĐIỀU 9. TỔ CHỨC LỚP HỌC

- Lớp theo ngành đào tạo:

  SV sau khi nhập học được trường xếp vào các lớp SV theo ngành đào tạo để:

  - Tổ chức sinh hoạt đoàn thể;
  - Các phong trào thi đua;
  - Các hoạt động chính trị – xã hội, văn hóa thể thao;
  - Quản lý SV trong quá trình học tập.

- SV được hỗ trợ bởi "Đội ngũ tư vấn viên" của trường.

HCMUTE

ĐIỀU 10. ĐĂNG KÝ KHỐI LƯỢNG HỌC TẬP

- Từ HK 2 năm 1, trước khi bắt đầu mỗi học kỳ:
  - Tùy theo khả năng và điều kiện học tập của bản thân, SV phải đăng ký học các học phần sẽ học trong HK: 15 – 30 TC.
  - Phải bảo đảm điều kiện tiên quyết của từng học phần.
  - SV đăng ký môn học qua mạng internet theo lịch do phòng đào tạo xếp
  - Có thể thực hiện trên bất cứ máy tính nào có nối mạng internet (trong hoặc ngoài trường).
  - Thủ tục và qui trình thao tác đăng ký môn học qua mạng:

    xem/download tại địa chỉ: dkmh.hcmute.edu.vn

HCMUTE

ĐIỀU 10. ĐĂNG KÝ KHỐI LƯỢNG HỌC TẬP

- Khi đăng ký môn học qua mạng:
  - Thời khóa biểu dự kiến: mặc định.
  - Các môn học thực hành, thực tập, thí nghiệm đã được bố trí cứng: SV **không được phép thay đổi.**
  - Các môn còn lại: SV có thể thêm, bớt, chuyển nhóm các môn học cho phù hợp.
  - Trường hợp xin mở thêm lớp: SV liên hệ khoa quản môn học.

HCMUTE

ĐIỀU 11. RÚT BỚT HỌC PHẦN ĐÃ ĐĂNG KÝ

- Thời gian ĐKMH:
  - SV sẽ có 1 tuần hiệu chỉnh ĐKMH ngay sau tuần ĐKMH sau khi Phòng Đào tạo xử lý kết quả ĐKMH;
  - SV có 2 tuần (tuần 9,10 của mỗi học kỳ chính) rút bớt môn học nhưng phải đóng học phí.
  - Ngoài thời hạn trên, học phần vẫn được giữ nguyên trong phiếu đăng ký học.
  - Nếu SV không đi học sẽ được xem như tự ý bỏ học và phải nhận điểm 0 (không).

HCMUTE

ĐIỀU 12. ĐĂNG KÝ HỌC LẠI

- SV đăng ký học lại:
  - SV có điểm đánh giá học phần bắt buộc dưới 5,0 phải đăng ký học lại học phần đó.
  - SV có điểm đánh giá học phần tự chọn dưới 5,0 phải đăng ký học lại học phần đó hoặc đăng ký học phần tự chọn khác.
  - SV có thể đăng ký học lại để cải thiện điểm cho bất kỳ học phần mà SV có nhu cầu,
  - Điểm đánh giá học phần là điểm đánh giá cao nhất trong những lần học.

HCMUTE

HCMUTE

HCMUTE

CHƯƠNG III:
KIỂM TRA VÀ THI HỌC PHẦN

ĐIỀU 19. ĐÁNH GIÁ HỌC PHẦN

- Điểm học phần:
  - Gồm điểm quá trình và điểm thi cuối kỳ, tỷ trọng 50%-50%.
  - Kế hoạch, tỷ lệ và tiêu chí kiểm tra đánh giá được quy định trong đề cương chi tiết được công bố ngay từ đầu HK.
- Điểm quá trình:
  - Được tổng hợp từ nhiều cột điểm thành phần.
  - Không bảo lưu hay phúc khảo điểm đánh giá quá trình.
  - SV vắng mặt không lý do trong buổi kiểm tra quá trình bị điểm 0 (không), vắng mặt có lý do phải viết đơn xin phép và nếu được cho phép, GV cho SV được đánh giá quá trình bổ sung.

HCMUTE

ĐIỀU 20. TỔ CHỨC KỲ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN

- Thi kết thúc học phần:
  - Tổ chức một kỳ thi một lần cuối HK, không có kỳ thi lại.
  - Lịch thi được PĐT công bố cho ít nhất là 2 tuần trước khi kỳ thi bắt đầu.
  - Lịch thi cá nhân của SV được công bố trên trang online.
  - GV đề xuất những học phần kết thúc sớm để được xem xét.
  - Các học phần GV tự tổ chức thi theo nhóm: thực tập, vấn đáp, tiểu luận, bài tập lớn…

HCMUTE

HCMUTE

H C M U T E

CHƯƠNG IV:
XÉT VÀ CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP

ĐIỀU 27. ĐIỀU KIỆN XÉT TỐT NGHIỆP VÀ CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP

- Điều kiện xét và công nhận tốt nghiệp (4 đợt / 1 năm):
  - Trình độ ngoại ngữ (khóa 2019):
    - Đối với sinh viên không chuyên ngữ:
      - Hệ Đại trà: đạt từ 550 điểm TOEIC trở lên
      - Hệ đào tạo chất lượng cao tiếng Việt: đạt từ 600 điểm TOEIC trở lên
      - Hệ đào tạo chất lượng cao tiếng Anh: đạt từ 6.0 điểm IELTS trở lên
      - Hoặc Tiếng Nhật (JLPT N4, NATTEST N4, JLAN J4)
    - Đối với sinh viên chuyên ngữ (ngành Sư phạm tiếng Anh, Ngôn ngữ Anh): Đạt chuẩn C1.

HCMUTE

GIẢI ĐÁP